TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 49/2019/HSST Ngày 20-8-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Phượng
2. Ông Vũ Mạnh Cường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọtham gia phiên tòa:Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 15 tháng8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày16 tháng 8 năm 2019 đối với

Bị cáo: Hoàng Văn H; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1979

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 5/12.Nghề nghiệp: Làm ruộng

Bố đẻ: Hoàng Văn T (đã chết).

Mẹ đẻ: Phạm Thị C, sinh năm 1951.

Hiện ở khu 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Vợ: Lê Thị H, Sinh năm: 1987

Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017

Cả vợ và con hiện trú khu 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

(có mặt tại phiên tòa)

+ Người bị hại

1- Bà Hoàng Thị L – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

2- Chị Nguyễn Thị H (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại (chị H):

Ông Nguyễn Hữu N - Sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị L – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

(Ông N, bà L vắng mặt)

+ Người làm chứng: Anh Huỳnh Văn T -Sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu 6, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/4/2019, Hoàng Văn H – Sinh năm 1979, ở khu 10, xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ mang 01 máy vò lúa đã qua sử dụng đến xưởng cơ khí của ông Huỳnh Văn Tâm – Sinh năm 1971, ở khu 6, xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ để sửa chữa và chế tạo hệ thống lái bằng vô lăng thay cho hệ thống lái bằng tay cầm. Đến sáng ngày 28/4/2019, H cùng vợ là chị Lê Thị Hương – Sinh năm 1987 đến xưởng ông Tâm để nhận máy đập lúa đã được sửa chữa và chế tạo xong, ông Tâm đã điều khiển máy chạy thử. Ông thấy máy chạy tốt, không có vấn đề gì nên đã giao máy cho H; H nhận máy và thanh toán tiền sửa chữa cho ông Tâm. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, H ngồi lên máy vò lúa và điều khiển máy đi về xã Điêu Lương theo đường tỉnh lộ 321C, hướng từ xã Đồng Cam đi xã Phương Xá. H điều khiển máy chạy được khoảng 10 phút thì ông Tâm chạy theo và ngồi cạnh bên phải H

nhưng ông Tâm không tác động gì ảnh hưởng đến việc điều khiển máy của H. H tiếp tục điều khiển máy vò lúa đi được khoảng 6m nữa thì thấy máy chạy nhanh. Do lần đầu điều khiển máy vò lúa chạy bằng vô lăng, H lái không quen nên không làm chủ được tay lái. H đã điều khiển máy đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình nên đã đâm vào chiếc xe mô tô BKS 19G1 – 303.03 đang đi ngược chiều theo hướng xã P đi xã Đ, do chị Nguyễn Thị H(sinh năm 1999), ở khu g, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ điều khiển, trên xe chở bà Hoàng Thị L (sinh năm 1975) ở cùng khu. (Bà L là mẹ đẻ chị H). Chị H đã tử vong sau đó. Bà L bị thương tích. Chiếc máy đập lúa và chiếc xe mô tô của chị H bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 28/4/2019 cho thấy:Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km14 + 100, đường tỉnh lộ 321C, thuộc khu 6, xã Đ, huyện C là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải lớp bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 5m40; Máy đập lúa liên hoàn dừng đỗ ở mặt đường, phần đầu máy có gắm vô lăng hình tròn hướng chếch chéo vào mép đường chuẩn về phía xã P. Phần đuôi máy có gắn máy nổ hướng chếch chéo vào mép đường nhựa trái về phía xã V; Xe mô tô BKS 19G1 - 303.03 nằm đổ nghiêng tại lề đường bên phải theo hướng xã P đi V, đầu xe hướng xã V, đuôi xe hướng xã P; 01 Vết trượt có màu trắng đục, nằm tại lề đường bên phải theo hướng xã P đi xã V, có hướng từ xã P đi V, kích thước 0m06x0m05; 01 Vết trượt có màu trắng đục, nằm tại lề đường bên phải theo hướng xã V đi xã P, có hướng từ xã P đi V, kích thước 0m35x0m05; Bãi mảnh vỡ nằm tại mặt đường có kích thước 2m40x01m40; Bãi dịch màu nâu nằm tại lề đường phải theo hướng xã P đi xã V, có kích thước 0m08x0m08.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 29/4/2019 đối với xe mô tô BKS 19G1 – 303.03 thấy: Gương cH hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, còn lại phần chân gương. Ốp đền pha phía trước bị gãy vỡ. Cụm đèn xi nhan bên trái bị vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp mặt nạ đầu xe bị dập vỡ, có kích thước 13cm x 11cm. Đầu cánh yếm bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về phía sau, từ trên xuống dưới… Hệ thống phanh, đèn, còi còn tác dụng, đèn xi nhan trước bên trái không còn tác dụng do va chạm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 29/4/2019 đối với máy đập lúa liên hoàn thấy: mặt trên thanh kim loại bảo vệ phần cần tay ga bên trái có vết trượt bám dính chất màu trắng. Mặt ngoài đầu càng gắn bánh lái phía trước bên trái có bám dính chất màu trắng. Trục bánh lái phía trước đầu máy bị đẩy cong từ trước về sau.

Tại biên bản làm việc ngày 28/4/2019 thể hiện: Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Hoàng Văn H thu được kết quả 0,00mg/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 122/PC09-PY ngày 14/5/2019 của của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị H là do chấn thương ngực kín (vỡ mỏm tim, gãy xương ức, đụng dập phổi*".

Tại kết luận giám định số 565/KLGĐ ngày 30/4/2019 kết luận: Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Thị H gửi đến giám định không có cồn (ethanol).

Bà Hoàng Thị L bị thương nhưng từ chối giám định thương tích.

Tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng trình bày:

Bị cáo Hoàng Văn H khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, khi H điều khiển máy vò lúa bằng vô lăng tham gia giao thông đi từ xã Đ về xã P trên đường tỉnh lộ 321C, do không quan sát cẩn thận và không quen máy nên đã không làm chủ được tay lái, điều khiển máy đi lấn sang đường bên trái và đâm vào xe mô tô do chị H điều khiển. Kết quả làm chị H tử vong, bà L (là mẹ chị H) ngồi sau xe bị thương tích, chiếc xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, H đã bồi thường cho gia đình chị H và bà L tổng số tiền là 127.600.000đ.

Bản cáo trạng số 55/KSĐTngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố Hoàng Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm akhoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 36Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 12 thángđến15tháng cải tạo không giam giữ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểmb khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan điều tra, đã trả lại các tài sản gồm 01 xe mô tô BKS 19G1 - 303.03 và toàn bộ các giấy tờ xe; giấy phép lái xe của chị Nguyễn Thị H cho gia đình người bị hại là hợp pháp.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 máy vò lúa.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại là hợp pháp;

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng: Bị cáothừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòabị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/4/2019 tại đoạn đường Km 14+100đường tỉnh lộ 321C thuộc địa phận khu 6, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Hoàng Văn H điều khiển 01 máy vò lúa tham gia giao thông từ hướng xã Đ về xã P, do thiếu quan sát và chưa quen máy nên đã đi sang làn đường bên trái chiều đi của mình và đâm vào xe mô tô BKS 19G1 – 303.03 do chị Nguyễn Thị H điều khiển, chở sau bà Hoàng Thị L đang đi bên phải ngược chiều theo hướng xã P đi xã Đ. Hậu quả chị H bị tử vong, bà L bị thương tích, xe máy của chị H bị hư hỏng.

Hành vi điều khiển máy vò lúa khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông của Hoàng Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 - Luật giao thông đường bộ.

"*Điều 9. Quy tắc chung*

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy, vụ án cần phải được xét xử kịp thời, nghiêmminh. Việc xét xử đó không những chỉ nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo mà còn nhằm phòng ngừa tội phạm nói chung trong giai đoạn hiện nay.

+ Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn ý thức được những hành vi vi phạm về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình là vi phạm pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; Gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.Từ các tình tiết nêu trên,chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo sửa chữa được lỗi mà bị cáo đã phạm.

Tại khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".* Xét thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp, công việc của bị cáo không liên quan đến hoạt động tham gia giao thông đường bộ nên miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

Hoàng Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền là 127.600.000đ, (trong đó tiền bồi thường thiệt hại do chị H chết là 120.000.000đ, tiền

thương tích cho bà Loan là 5.000.000đ, 2.600.000đ tiền sửa chữa chiếc xe máy hư hỏng) do bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Hữu N (bố, mẹ đẻ nạn nhân) trực tiếp nhận. Gia đình nạn nhân không có đề nghị thêm gì về vấn đề bồi thường nên HĐXX xác nhận là phù hợp.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại cho bà Hoàng Thị L 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và 01 xe mô tô biển kiểm soát 19G1 – 303.03; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị H là phù hợp cần được xác nhận.

Đối với 01 máy vò lúa màu xanh bị hư hỏng của Hoàng Văn H đã bị tạm giữ: Do H phạm tội với lỗi vô ý, sử dụng máy vò lúa không phải với ý thức dùng làm công cụ phương tiện phạm tội, hơn nữa đó là tài sản công cụ sản xuất lao động trong gia đình H, vì vậy xét nên trả lại tài sản trên cho H là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vàođiểm akhoản 1 Điều 260,điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 15 (mười lăm) thángcải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo H.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo phải chấp hành một số nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự;

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn H tự nguyện đã bồi thường cho người bị hại và gia đình nạn nhân do ông Nguyễn Hữu N và và Hoàng Thị L đại diện số tiền 127.600.000đ (Một trăm hai mươi bẩy triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) là hợp pháp.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47của Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xác nhận ngày 06/6/2019và ngày 25/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả các tài sản cho bà Hoàng Thị L gồm: 01 xe mô tô BKS 19G1 – 303.03; 01 đăng ký xe mô tô sô 017735, BKS 19G1 – 303.03, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô – xe máy số 18323477, 01 giấy chứng minh nhân dân số 132314282, 01 giấy phép lái xe hạng A1, các giấy tờ trên đều mang tên Nguyễn Thị H là hợp pháp.

Trả lại cho Hoàng Văn H 01 máy vò lúa màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng cóđặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm akhoản 1 Điều 23Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáocó mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người đại diện theo pháp luậtcủa người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Những người TGTT khác
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan